



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ____ Yes, ____ No
EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE THANH KIET
Last Middle First

Current Address 40A xã Việt Nghệ Tĩnh F.18 Q. Bình Thạnh TP HCM -

Date of Birth 07/28/44 Place of Birth Gia Định

Previous Occupation (before 1975) IS H -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/25/75 To 12/15/80

3. SPONSOR'S NAME: _____

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Thanh Kiệt
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Bạch Tuyết	09/17/44	wife
Lê Thanh Tuấn Kiệt	02/05/73	son
Lê Thanh Anh Kiệt	11/19/82	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam KIET THANH LE
Last Middle First

Current Address 40A XO VIET - NGHE TINH - F. 18 QUAN BINH THANH - HO CHI MINH CITY

Date of Birth 28-7-1944 Place of Birth SAIGON

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TUYET NGUYEN BACH
TUAN-KIET, LE THANH
ANH-KIET, LE THANH

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 06-25-1975 To 12-15-1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>None</u>			

Form Completed By:

CK
Name

KIET, LE THANH
Address

H G D T N C T V N
F V N P P A
PO Box 5435
Arlington, VA 22205

40A XO VIET - NGHE TINH - F. 18 - HO CHI MINH CITY.

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

computer
4/86



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam KIET THANH LE
Last Middle First

Current Address 40A. XO VIET - NGHE TINH, F.18. QUAN BINH THANH, HO CHI MINH CITY.

Date of Birth 28-7-1944 Place of Birth SAIGON

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TUYET NGUYEN BACH
TUAN-KIET, LE THANH
ANG-KIET, LE THANH

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From _____ To _____

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>None</u>			

Form Completed By:

OK
Name

KIET, LE THANH
Address

40A. XO VIET - NGHE TINH - F.18 - HO CHI MINH CITY.

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

PRISONER'S NAME (TÊN)	: <u>LÊ</u>	: <u>THÀNH</u>	: <u>KIỆT</u>
	Last (Tên họ)	Middle (Giữa)	First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : (NĂM, NƠI SINH ĐẸ)	: <u>7 (July)</u>	: <u>28</u>	: <u>1944</u>
	Month (Thang)	Day (Ngày)	Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ)	: Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐		
MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình)	: Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☒		
ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại VN)	: <u>40A - XÃ VIỆT NGHỆ TỈNH F.18 QUẬN BÌNH THẠNH</u>		
	: <u>HỒ - CHI MINH CITY</u>		
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không)	: Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐		
	: If yes, nêu Coi : From (Từ) : <u>25-06-75</u> To (Đến) : <u>15-12-1980</u>		
PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (TRẠI TÙ)	: <u>TÔNG LÊ CHÂN</u>		
PROFESSION (Nghề Nghiệp)	: <u>PILOT</u>		
EDUCATION IN U.S. (DU HỌC TẠI MỸ)	: <u>PILOT TRAINING SCHOOL - KEESLER AIR BASE</u>		
IN ARMY (Quân đội VN)	: Rank (Cấp Bậc) : <u>2nd Lieutenant - Pilot</u>		
IN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN)	: Position (Chức Vụ) :		Date (Năm) :
APPLICATION FOR O.D.P.	: Yes (Có) :	IV Number (số hồ sơ) :	No (Không) :
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING	: (Số người đi theo) : <u>03</u>		
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	: (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2		
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN)	: <u>40A XÃ VIỆT NGHỆ TỈNH F.18 QUẬN BÌNH THẠNH</u>		
	: <u>HỒ CHI MINH - CITY</u>		
HOME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên, Địa chỉ Thân nhân thay Người Bảo Trò)	: _____		
U.S. CITIZEN	: (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☐		
RELATIONSHIP WITH PRISONER	: (Liên hệ với người ở VN) : _____		
NAME AND SIGNATURE	: <u>LÊ THANH - KIẾT</u>		
ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, BT của người điền đơn nay)	: <u>40A XÃ VIỆT NGHỆ TỈNH F.18 QUẬN BÌNH THẠNH</u>		
	: <u>HỒ CHI MINH - CITY</u>		

KIỆT THÀNH LÊ

TUYẾT BẠCH NGUYỄN

09-17-1941

wife

TUÂN-KIỆT THÀNH LÊ

02-05-1973

son

ANH-KIỆT THÀNH LÊ

11-19-1982

son

BỘ NỘI VỤ
Trại TÂN HIỆP
Số 1555/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01-QLTG
ban hành theo
công văn số 256
ngày 21/11/1972

Số 636/LN
CHỨNG NHẬN GIỐNG VÀ ĐÀN CHÍNH
XUẤT VÀO LẠI ĐƠN VỊ
Ngày 02 tháng 7 năm 1985
UBND. PHƯỜNG 16

SHSLD

GIẤY RA TRAI

28

54/15



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 165 ngày 01 tháng 12

năm 1980 tại Thị trấn Thủ Đức

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên đây:

Họ, tên khai sinh LÊ TÙNG KIẾT

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 28 tháng 7 năm 1944

Nơi sinh Gia đình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt

Ấp 5 Liên hoàn, Bến Lức, Long An.

Can tội Trùng tấu, lời kiêu căng/đội phí

Bị bắt ngày 25 / 6 / 1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm

của

Đã bị tăng án lần, tổng thành m tháng

Đã được giảm án lần, tổng thành m tháng

Nay về cư trú tại 40A Xô viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Thủ Đức, TP/Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình tạo

(được chế 12 tháng)

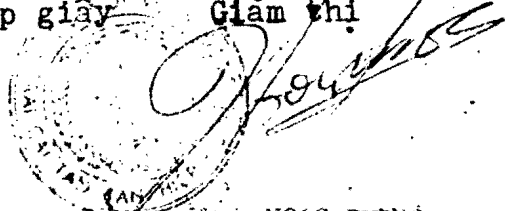
15/62/3/1 anh tên Hoàng - gia đình

Lấn tay ngón trỏ
phải

Họ, tên chữ ký N. 15 tháng 12 năm 80
người được cấp giấy Giám thị

Của Lê thành Kiệt
Danh bạ số 006710
Lập tại Tân Hiệp

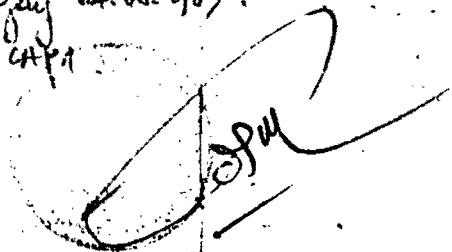
Uk
Lê thành Kiệt



THAI NGOC DUONG.

Xử nhân
cùng Lê thành kết cơ về trình
tại địa phương

Đã trình báo ngày 08.08.1985
Đoàn Cảnh sát

A handwritten signature, possibly "Đoàn", is written over a circular official stamp.

Trưởng Cảnh sát

American Express International Banking Corporation
Military Banking Division
Far East Headquarters
P.O. Box 50083
Honolulu, Hawaii 96850



October 19, 1984

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This letter will serve as certification that TUYET, NGUYEN BACH was employed by American Express International Banking Corporation, Saigon Administration offices, from 18 October 1969 to 25 January 1972. If any further information is needed, please contact the undersigned.

Sincerely yours,

A handwritten signature in cursive script, appearing to read "Shirley A. Hornig".

Shirley A. Hornig
Assistant Treasurer &
Manager Personnel/Training

SH/gb

HỘI THANH TÍN LẠNH BURNSVILLE
VIETNAMESE EVANGELICAL CHURCH BURNSVILLE
4345 BALSAM LAKE PLYMOUTH MINNESOTA 55442
(612) 559 - 3893

OCT 29 1986

Pastor: Oan Yan Tran

To:

Ngày 17 tháng 10 năm 1986

Bà Khúc minh Thò

Chủ-tịch

Hội gia-dinh tù-nhân chính-trị Việt-nam

Thưa bà Chủ-tịch,

Thay lời cho Hội-thanh, tôi xin kính gửi lời chào thăm chân-thành và mến-phục đến toàn-thể Ban chấp hành và thành-viên của Hội. Tôi cũng nhân đây nói lên lòng tri-ôn của chúng tôi trước sự hoạt-dòng mạnh-mẽ và âm-thâm của quý Hội nhằm mục-dịch cao-trọng và thiên-liên.

Kính xin quý Hội tìm trong thủ hồ-sở của một số anh em nạn-nhân xin lập thủ-tục theo chương-trình của quý Hội.

1- LÊ THANH KIẾT

2- NGUYỄN MINH DAT IV # 37690

3- KỶ CHUNG KHIEM IV # 67379

4- NGUYỄN PHUNG TIEN bỏ-túc hồ-sở

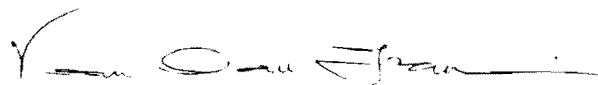
5- NGUYỄN CÔNG TÂM bỏ-túc hồ-sở

✓ 6- NGUYỄN VĂN CƯU bỏ-túc hồ-sở

Tôi xin thành-thật cảm ƠN quý Hội trong sự giúp đỡ này, và tôi vẫn luôn nhớ cầu nguyện cho chương-trình sớm được có kết quả tốt đẹp đem lại sự tự-do và hạnh-phúc cho các người thân của chúng ta.

Nguyên xin ƠN trên là Đức-chúa-trời, luôn soi dẫn đường lối của quý Hội và Chính Ngài ban ƠN lành cách dư dật trên mọi người chúng ta hết thảy.

Thân mến,



Mục-sư Trần văn Oan